

Bản án số: 446/2020/HSST  
Ngày: 28/9/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TH, TỈNH TH**  
***Thành phần hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Anh Thư

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quảng Thái  
2. Ông Phạm Khắc Mã

Thư ký Toà án ghi Biên Bản phiên toà: Bà Vũ Thùy Dương, Thư ký Toà án nhân dân thành phố TH.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Hương Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 09 năm 2020 tại Hội trường Toà án nhân dân thành phố TH, tỉnh TH xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 446/HSST ngày 10/9/2020 theo Quyết Định Đưa vụ án ra xét xử số 439/2020/QĐXXST-HS ngày 11/09/2020 Đối với các Bị cáo:

**1. Họ và tên: Nguyễn Đức S;** Sinh ngày 17 tháng 11 năm 1988.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Nơi ĐKKHKT: Tổ 05, phường Tân Thành, thành phố TH, tỉnh TH.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, Đoàn thể): Không; Trình Độ học vấn: 09/12; Con ông: Nguyễn Đức C, sinh năm 1963; Con Bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1964; Gia Đình có 02 anh, em, Bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Tại Bản án số 02/2007/ HSST ngày 10/01/2007, Tòa án nhân dân tỉnh TH xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội “Phá hủy công trình quan trọng về an ninh Quốc gia”. Chấp hành xong án phí ngày 18/6/2007.

+ Tại Bản án số 192/2014/HSST ngày 28/02/2014, Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh TH xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong án phí ngày 09/7/2014.

+ Tại Bản án số 225/2015/HSST ngày 20/8/2015, Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh TH xử phạt 15 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Ra trại ngày 09/8/2016. Chấp hành xong án phí ngày 23/11/2015.

Hiện Bị cáo Đang Bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH (Bị Bắt tạm giam từ ngày 30/5/2020). Có mặt tại phiên tòa

**2. Họ và tên: Vũ Ngọc H;** Sinh ngày 06 tháng 10 năm 1990.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

- Nơi cư trú: Tổ 4, phường Tân Thành, thành phố TH, tỉnh TH.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, Đoàn thể): Không; Trình Độ học vấn: 12/12; Con ông: Vũ Xuân Tr, sinh năm 1964; Con Bà: Nguyễn Thị H sinh năm 1964; Gia Đình có 02 anh em, Bị cáo là con thứ hai; Vợ: Trần Việt Á, sinh năm 1992; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2016.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Tại Bản án số 02/2007/ HSST ngày 10/01/2007, Tòa án nhân dân tỉnh TH xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội “Phá hủy công trình quan trọng về an ninh Quốc gia”. Chấp hành xong án phí ngày 18/6/2007.

+ Tại Bản án số 265/2014/HSST ngày 14/4/2014, Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh TH xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong án phí ngày 17/11/2015.

Hiện Bị cáo Đang Bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH (Bị Bắt tạm giam từ ngày 05/06/2020). Có mặt tại phiên tòa

**3. Họ và tên: Lê Văn Hg;** Sinh ngày 21 tháng 3 năm 1990.

Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

- Nơi ĐKHKTT: Tổ 4, phường Trung Thành, thành phố TH, tỉnh TH.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, Đoàn thể): Không; Trình Độ học vấn: 09/12; Con ông: Lê Văn H, sinh năm 1964; Con Bà: Nguyễn Thị Minh H, sinh năm 1969 (Đã chết); Bị cáo là con duy nhất trong gia Đình; Vợ: Nguyễn Ngọc Mai L, sinh năm 1991; Có 01 con, sinh năm 2017.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Tại Bản án số 96/2006/ HSST ngày 09/6/2006, Tòa án nhân dân tỉnh TH xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Đã thi hành xong án phí ngày 15/4/2009.

+ Tại Bản án số 02/2007/ HSST ngày 10/01/2007, Tòa án nhân dân tỉnh TH xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội “Phá hủy công trình quan trọng về an ninh Quốc gia”. Chấp hành xong án phí ngày 18/6/2007.

+ Tại Quyết Định xử phạt vi phạm hành chính số 103/QĐ-XPHC ngày 14/7/2005, Công an phường Trung Thành, thành phố TH xử phạt 20.000 Đồng về hành vi “Trộm cắp vật”. Đã thi hành xong ngày 18/7/2005.

+ Tại Quyết Định xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ-XPHC ngày 25/5/2011, Công an phường Hương S, thành phố TH xử phạt 750.000 Đồng về hành vi “Đánh nhau”. Đã thi hành xong ngày 28/7/2011.

Hiện Bị cáo Đang Bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TH (Bị Bắt tạm giam từ ngày 31/5/2020). Có mặt tại phiên tòa

**\* Người Bị hại:**

1. Đặng Quang T, sinh năm 1995 (Có Đơn xin xét xử vắng mặt)

HKTT: Thôn Trại Kháng, xã Minh Quang, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc

2. Đỗ Văn Liêm, sinh năm 2001 (Có Đơn xin xét xử vắng mặt)

H KTT: Thôn Đồng Đại 2, xã Đồng Thanh, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

3. Lăng Văn Hg, sinh năm 1999 (Có Đơn xin xét xử vắng mặt)

HKTT: Xóm Khâu Giang, xã Bản Ngoại, huyện Đại Từ, tỉnh TH

4. Nguyễn Mạnh Cường, sinh năm 1989 (Có Đơn xin xét xử vắng mặt)

HKTT: Xóm Nản Trên, thị trấn Chợ Chu, huyện Định Hóa, tỉnh TH.

5. Nguyễn Thị Ngọc Anh ,sinh năm 1992. (Có Đơn xin xét xử vắng mặt)

HKTT: Xóm Thọ Lâm, thị trấn Du, huyện Phú Lương, tỉnh TH

6. Nguyễn Hữu K, sinh năm 1994, (Có Đơn xin xét xử vắng mặt)

HKTT: Xóm Nguyễn, xã Mai Đình, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

7. Đỗ Thị Quỳnh Th, sinh năm 1995. (Có Đơn xin xét xử vắng mặt)

HKTT: Xóm Thịnh Khánh, xã Dân Tiến, huyện Võ Nhai, tỉnh TH).

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Đỗ Hg H1, sinh năm 1980. (Có Đơn xin xét xử vắng mặt)

HKTT: Tổ 15, phường Quang Trung, TP TH)

2. Đỗ Văn S, sinh năm 1975. (Có Đơn xin xét xử vắng mặt)

HKTT : Thôn Đồng Đại 2, xã Đồng Thanh, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình)

**\* Người làm chứng:**

1. Nguyễn Thanh B, sinh năm 1950; HKTT: Tổ 05, phường Phú Xá, TP TH (vắng mặt)

2. Trần Thị Lc, sinh năm 1963; HKTT: Tổ 04, phường Phú Xá, TP TH (vắng mặt)

3. Phạm Văn Đ, sinh năm 1962; HKTT; Tổ 4, phường Tân Thịnh, TP TH. (vắng mặt)

4. Giàng A P, sinh năm 1999; HKTT: Bản Phìn Ngan Xin CH1, xã Tả Lèng, huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu. (vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn Biên tại phiên tòa, nội dung vụ án Được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức S là Đối tượng không có nghề nghiệp và thu nhập ổn Định, do không có tiền Để tiêu xài cá nhân nên S Đã rủ Lê Văn Hg và Vũ Ngọc H lang thang tại các khu vực có dãy nhà trọ trên Địa Bàn thành phố TH, tỉnh TH lợi dụng sơ hở của người dân Để trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

**Vụ thứ nhất:** Vào khoảng cuối năm 2019, Nguyễn Đức S rủ Lê Văn Hg cùng Đi trộm cắp tài sản Để Bán lấy tiền tiêu xài, số tiền Bán Được thỏa thuận sẽ chia Đôi mỗi người một nửa. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 04/11/2019, Nguyễn Đức S Điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu Đen, gắn BKS giả: 20B1 - 987.83 (S khai mua của một người không rõ lai lịch, Địa chỉ vào khoảng tháng 6/2017 với giá 3.000.000 Đồng, khi mua không có giấy tờ và Biên kiểm soát của xe) Đi từ nhà S Đến khu vực ngã Ba Dốc Hanh, thuộc phường Trung Thành, thành phố TH Đón Lê Văn Hg Để Đi trộm cắp tài sản. Khi Đến nơi thì Hg Điều khiển xe mô tô trên chỗ S Đi theo hướng từ Đường Quang Trung rẽ pH1 vào Đường Z115, khi Đi Đến gần cổng trường Đại học Công nghệ thông tin TH thì tiếp tục rẽ pH1 lên dốc và dừng xe tại trước cổng nhà trọ của Bà Trần Thị Lc (sinh năm 1963) thuộc tổ 4, phường Tân Thịnh, thành phố TH. S xuống xe Đi Bộ vào trong khu trọ, còn Hg Đỗ xe cách cổng khoảng 20m Để chờ và Đứng canh giới cho S. Do cổng nhà trọ không khóa nên S Đi thẳng vào trong rồi Đi lên tầng hai. Tại Đây, S Đi Đến phòng trọ số 203 của anh Đặng Văn T (sinh năm 1995, HKTT: Thôn Trại Kháng, xã Minh Quang, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc) thấy cửa ngoài Đã khóa, quan sát xung quanh thấy không có ai nên S lấy trong túi quần ra một thanh chốt kim loại dạng hình trụ tròn dài khoảng 20cm Đã chuẩn Bị từ trước phá khóa cửa rồi Đi

vào Bên trong lấy trộm 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron 3542, màu Đen Được Đặt trên Bàn học, kê trên giường ngủ, Bên cạnh có một chiếc Ba lô màu Đen. S lấy chiếc máy tính xách tay cất vào trong Ba lô rồi tiếp tục sang phòng 202 của anh Đỗ Văn L (sinh năm 2001, HKTT: Thôn Đồng Đại 2, xã Đồng Thanh, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình) phá ổ khóa, vào trong phòng lấy trộm Được 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màn hình 15 inch, Đã qua sử dụng Bên trong tủ quần áo, cách cửa ra vào khoảng 1,5m, S cất vào trong Ba lô trên rồi Đi ra ngoài lên xe ngồi sau Hg và Bảo Hg chở Đi Bán tài sản vừa lấy trộm Được. Trên Đường Đi S vút thanh chốt kim loại xuống Đường (S không nhớ vị trí chính xác). Hg Điều khiển xe mô tô Đến cửa hàng máy tính HKC thuộc tổ 15, phường Quang Trung, thành phố TH, S một mình Đi vào Bán cho anh Đỗ Hg H1 (sinh năm 1980, HKTT: Tổ 15, phường Quang Trung, TP TH) là chủ cửa hàng 02 (hai) chiếc máy tính xách tay trên với giá 6.000.000 Đồng (Sáu triệu Đồng). Chiếc Ba lô S Để tại cửa hàng không mang về. Sau khi Bán xong, S cùng Hg Đi về. Trên Đường về, S Đưa cho Hg một nửa số tiền Bán Được là 3.000.000 Đồng (Ba triệu Đồng). Số tiền trên S và Hg Đã tiêu xài cá nhân hết. Theo anh T trình Bày, Bên trong chiếc Ba lô có số tiền 500.000 Đồng (Năm trăm nghìn Đồng) và 01 (một) chiếc dây chuyền Bằng Bạc. Tuy nhiên, S khai không kiểm tra Bên trong chiếc Ba lô nên không Biết trong Ba lô có các tài sản này. Khi mua tài sản, anh H1 không Biết là tài sản do trộm cắp mà có.

Tại Bản kết luận số 161/HĐĐGTS ngày 11/7/2020 và số 181 ngày 31/7/2020 của Hội Đồng Định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố TH kết luận: 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 3508 i3 8145U, ram 4GB, ổ cứng 1TB, màn hình 15,6 inch, Đã qua sử dụng, giá trị là 10.000.000 Đồng (Mười triệu Đồng); 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron 3542 core i5, ram 4GB, ổ cứng 500GB, CPU 4210U, màu Đen, Đã qua sử dụng, giá trị là 3.500.000 Đồng (Ba triệu năm trăm nghìn Đồng); 01 (một) Ba lô màu Đen, dạng quai Đeo, Đã qua sử dụng, giá trị là 20.000 Đồng (Hai mươi nghìn Đồng). Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 13.520.000 Đồng (Mười Ba triệu năm trăm hai mươi nghìn Đồng).

*Vụ thứ hai:* Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 13/12/2019, S Điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu Đen, gắn BKS giả (S không nhớ Biển số thế nào) Đến nhà Vũ Ngọc H rủ H Đi trộm cắp tài sản, nếu trộm cắp Được sẽ Bán tài sản và chia Đôi mỗi người một nửa Để tiêu xài cá nhân. H Đồng ý và Điều khiển xe mô tô trên chở S Đến khu vực ký túc xá Thanh Phượng của Bà Nguyễn Thị Dung (sinh năm 1965) thuộc xóm Nước Hai, xã Quyết Thắng, thành phố TH thấy cổng nhà trọ không khóa, S xuống xe mở cổng Đi Bộ vào trước còn H Điều khiển xe mô tô theo sau. Sau Đó, H quay xe ra Đứng chờ và canh giới ở cổng, S Đi Bộ một mình vào trước cửa phòng số 103 của anh Lăng Văn Hg (sinh năm 1999, HKTT: xóm Khâu Giang, xã Bản Ngoại, huyện Đại Từ, tỉnh TH). Thấy cửa phòng

trợ khóa ngoài nên S dùng một thanh sắt, loại sắt phi 14, dài khoảng 25 cm, có một Đầu dẹt Đã mang theo từ trước rồi Đưa Đầu dẹt của thanh sắt trên vào tai khóa Để phá khóa, S mở cửa Đi vào phòng lấy trộm 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell, màu Đen Để ở dưới gối trên giường ngủ rồi Đi ra lên xe H Điều khiển Đi. Sau Đó S và H mang máy tính Đến cửa hàng máy tính HKC thuộc tổ 15, phường Quang Trung, thành phố TH Bán cho anh Đỗ Hg H1 với giá 3.000.000 Đồng (Ba triệu Đồng) và chia nhau mỗi người 1.500.000 Đồng (Một triệu năm trăm nghìn Đồng), số tiền trên cả hai Đã tiêu xài cá nhân hết. Khi mua tài sản, anh H1 không Biết là tài sản do trộm cắp mà có.

Tại Bản kết luận số 127/HĐĐGTS ngày 06/6/2020 của Hội Đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố TH kết luận: 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 3568 i5 7200U/4GB/1TB/2GB, màu Đen, số Imei: JPDBKJ2, Đã qua sử dụng. Giá trị tài sản là 6.000.000 Đồng (Sáu triệu Đồng).

*Vụ thứ Ba:* Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 10/3/2020, S Điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu Đen, gắn BKS giả: 20B1-987.83 Đi Đến trước cửa xóm trọ của ông Phạm Văn Đệ (sinh năm 1962) thuộc tổ 04, phường Tân Thịnh, thành phố TH. S dựng xe trước cửa rồi Đi vào trong quan sát tầng một và tầng hai thấy các phòng đều có người Đang ở phòng nên Đi Bộ lên tầng Ba. Tại Đây, thấy phòng trọ của chị Nguyễn Thị Ngọc A (sinh năm 1992, HKTT: Xóm Thọ Lâm, thị trấn Đu, huyện Phú Lương, tỉnh TH) khóa cửa, S dùng thanh kim loại dài khoảng 20cm Đã chuẩn Bị sẵn cây phá khóa cửa rồi vào trong phòng lấy trộm Được 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Asus K55A, màu Đen của anh Nguyễn Mạnh Cường (sinh năm 1989, HKTT: Xóm Nản Trên, thị trấn Chợ Chu, huyện Định Hóa, tỉnh TH, là chồng chị Nguyễn Thị Ngọc Anh) Để ở trên Bàn. S cất máy tính vào chiếc Ba lô màu xám Đang Để ở cạnh Đầu giường, Bên trong chiếc Ba lô có một chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Asus K43E, màu nâu Đen là tài sản của chị Nguyễn Thị Ngọc Anh. S Đi ra khỏi phòng trọ và Điều khiển xe Đến cửa hàng máy tính HKC thuộc tổ 15, phường Quang Trung, thành phố TH Bán số tài sản trên cho một người phụ nữ không rõ tên, tuổi Địa chỉ Được số tiền 2.300.000 Đồng (Hai triệu Ba trăm nghìn Đồng). S Đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết. Chị Ngọc Anh trình Bày Bên trong chiếc Ba lô còn có số tiền 950.000 Đồng (Chín trăm năm mươi nghìn Đồng). Tuy nhiên, S khai không kiểm tra Bên trong chiếc Ba lô nên không Biết trong Ba lô có tài sản này.

Tại Bản kết luận số 145/HĐĐGTS ngày 25/6/2020 của Hội Đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố TH kết luận: 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu Asus K43E, màu nâu Đen, chip core i3, màn hình 14 inch, Đã qua sử dụng, giá trị là: 2.000.000 Đồng (Hai triệu Đồng); 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu Asus K55A, màu Đen, chip core i7, màn hình 15,6 inch Đã qua sử dụng, giá trị là: 5.000.000 Đồng (Năm triệu Đồng). Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 7.000.000 Đồng (Bảy triệu Đồng).

Tại Bản kết luận số 192/HĐĐGTS ngày 12/8/2020 của Hội Đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố TH kết luận: 01 (một) Ba lô màu xám, kích thước 40 x 30 x 20cm, Đã qua sử dụng. Tại thời Điểm Định giá không có Đủ căn cứ, Điều kiện cần thiết Để tiến hành Định giá.

*Vụ thứ tư:* Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 30/4/2020, S một mình Điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu Đen, gắn BKS giả: 20B1 – 987.83 từ nhà Đến xóm trọ của ông Nguyễn Văn S (sinh năm 1950) thuộc tổ 2, phường Tân Thịnh, thành phố TH thấy cửa cổng không khóa, S dựng xe trước cổng rồi Đi Bộ vào xóm trọ tìm tài sản Để trộm cắp. S Đi vào phòng trọ số 112 của anh Nguyễn Hữu K (sinh năm 1994, HKTT: Xóm Nguyễn, xã Mai Đình, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang) rồi dùng then cài cửa Bằng sắt chuẩn Bị sẵn từ nhà phá khóa cửa phòng rồi Đi vào trong phòng lấy trộm 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS K55VD, màu Đen và một cây máy tính Để Bàn, CPU Inter, màu Đen Để trên Bàn cạnh cửa ra vào của phòng trọ. S mang tài sản vừa trộm cắp Được Đến cửa hàng máy tính HKC thuộc tổ 15, phường Quang Trung, thành phố TH Bán cho anh Đỗ Hg H1 với giá 4.000.000 Đồng (Bốn triệu Đồng). Số tiền này S Đã sử dụng tiêu xài hết. Khi mua anh H1 không Biết là tài sản do trộm cắp mà có.

Tại Kết luận số 163/HĐĐGTS ngày 13/7/2020 của Hội Đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố TH về Định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS K55VD, core i3, Ram 4GB, màu Đen, còn hoạt Động Bình thường, Đã qua sử dụng, giá trị là 2.000.000 Đồng (Hai triệu Đồng); 01 (một) cây máy tính Để Bàn, CPU Inter, Core i7 8700, Ram 8GB, có lắp một số thiết Bị linh kiện, màu Đen, còn hoạt Động Bình thường, Đã qua sử dụng, giá trị là 10.000.000 Đồng (Mười triệu Đồng). Tổng trị giá tài sản thiệt hại là 12.000.000 Đồng (Mười hai triệu Đồng).

*Vụ thứ năm:* Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 27/5/2020, S một mình Điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu Đen, gắn BKS giả: 20B1 – 987.83 Đi theo Đường Quốc lộ 3 cũ hướng trung tâm thành phố TH Đến khu vực tổ 5, phường Phú Xá, thành phố TH. Khi Đi Đến dãy nhà trọ của ông Nguyễn Thanh Ba (sinh năm 1950, HKTT: Tổ 5, phường Phú Xá, thành phố TH), S phát hiện thấy dãy phòng trọ cổng không khóa nên Đã nảy sinh ý Định vào trộm cắp tài sản. S Đi vào phòng trọ số 16 của chị Đỗ Thị Quỳnh Th (sinh năm 1995, HKTT: Xóm Thịnh Khánh, xã Dân Tiến, huyện Võ Nhai, tỉnh TH). S dùng chiếc thìa nhặt Được ở gần Đó cây chốt cửa sổ phòng ra Để quan sát, sau khi mở Được cửa sổ S thấy một túi xách màu Đen Để trên Đầu giường. Sau Đó S Đi ra phía sau lấy một thanh sắt phi 6, dài khoảng 25cm dùng Bê gậy khóa phòng trọ rồi Đi vào trong kiểm tra chiếc túi xách màu Đen thấy Bên trong có 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP màu ghi Bạc. S Đã lấy trộm tài sản trên rồi Điều khiển xe Đến cửa hàng máy tính HKC thuộc tổ 15, phường Quang Trung, thành phố TH Bán cho một nam nhân viên không rõ lai lịch, Địa chỉ, nhưng do kiểm tra máy không lên nguồn nên S lấy

trước số tiền 200.000 Đồng (Hai trăm nghìn Đồng) của nam nhân viên này và hẹn sẽ quay lại Đề thỏa thuận mua Bán sau. Số tiền trên S Đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Bản kết luận số 123/HĐĐGTS ngày 02/6/2020 của Hội Đồng Định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố TH kết luận: 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu HP EliteBook 8460P CS, màu ghi Bạc, số seri CNU2529101, Đã qua sử dụng, giá trị của tài sản là: 2.800.000 Đồng (Hai triệu tám trăm nghìn Đồng); 01 (một) túi xách màu Đen, kích thước 30 x 40cm, trên mặt túi xách ghi chữ “Laptop88.vn”, Đã qua sử dụng, giá trị của tài sản là: 50.000 Đồng (Năm mươi nghìn Đồng). Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 2.850.000 Đồng (Hai triệu tám trăm năm mươi nghìn Đồng).

Hồi 16 giờ 40 phút ngày 29/5/2020, tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Đức S tại tổ 5, phường Tân Thành, thành phố TH, Cơ quan Điều tra thu giữ: 01 (một) áo cộc tay có cổ, loại áo phông, trên phần cổ áo ghi chữ “FASVIN”; 01 (một) áo sơ mi dài tay, màu Đen, mặt trong ghi chữ “DUY SHOP”; 01 (một) quần Bò dài, màu ghi xám, mặt trong ghi chữ “JEAN” và số “31”; 01 (một) Đôi dép có quai, màu Đen, trên dép ghi chữ “Chaco” và 01 khẩu trang màu xanh Đen, trên mặt ghi chữ “TNG” màu trắng.

Hồi 10 giờ 05 phút ngày 05/6/2020, tiến hành khám xét chỗ ở của Vũ Ngọc H, tại tổ 4, phường Tân Thành, thành phố TH, Cơ quan Điều tra thu giữ: 01 (một) Đôi giày vải, màu ghi xám, dưới Đế giày ghi chữ “LEVO”; 01 (một) mũ Bảo hiểm thời trang Bằng nhựa, trên mũ Bảo hiểm có Biểu tượng “Nike”, màu Đen, Đã qua sử dụng; 01 (một) quần chun Bằng vải, trên quần ghi chữ “Adidas” màu trắng, quần màu Đen, hai Bên quần có một số sọc vải màu trắng; 01 (một) áo phao màu xanh rêu, mặt trong màu Đen, không có mũ gắn liền, trên cổ áo phía trong ghi chữ “ZAZA BASIC”.

Tại Cơ quan Điều tra, các S, H, Hg Đã khai nhận toàn Bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các Bị cáo phù hợp với lời khai của Bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Biên Bản khám nghiệm hiện trường, Biên Bản xác Định hiện trường, sơ Đồ hiện trường, Biên Bản nhận dạng, Biên Bản khám xét, vật chứng thu giữ, kết luận Định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ thu thập Được có trong hồ sơ vụ án.

*Vật chứng của vụ án gồm:*

- 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 3508 i3 8145U, ram 4GB, ổ cứng 1TB, màn hình 15,6 inch, Đã qua sử dụng là tài sản của anh Đỗ Văn Liêm; 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron 3542 core i5, ram 4GB, ổ cứng 500GB, CPU 4210U, màu Đen, Đã qua sử dụng và 01 (một) Ba lô màu Đen có quai Đeo, Đã qua sử dụng là tài sản của anh Đặng Văn T.

- 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 3568 i5 7200U/4GB/1TB/2GB, màu Đen, số Imei: JPDBKJ2, Đã qua sử dụng là tài sản của anh Lăng Văn Hg.

- 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Asus K55A, màu Đen, chip core i7, màn hình 15,6 inch Đã qua sử dụng là tài sản của anh Nguyễn Mạnh Cường; 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Asus K43E, màu nâu Đen, chip core i3, màn hình 14 inch, Đã qua sử dụng và 01 (một) chiếc Ba lô màu xám, kích thước 40 x 30 x 20cm, Đã qua sử dụng là tài sản của chị Nguyễn Thị Ngọc Anh.

- 01 (một) cây máy tính Để Bàn, CPU Inter, Core i7 8700, Ram 8GB, có lắp một số thiết Bị linh kiện, màu Đen, còn hoạt Động Bình thường, Đã qua sử dụng và 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS K55VD, core i3, Ram 4GB, màu Đen, còn hoạt Động Bình thường, Đã qua sử dụng là tài sản của anh Nguyễn Hữu K.

- 01 (một) Biên kiểm soát: 20B1 – 987.83 và các Đoạn kim loại mà S sử dụng làm công cụ phá khóa cửa các phòng trọ trong các vụ án trên.

Các tài sản trên hiện chưa thu hồi Được.

- 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP EliteBook 8460P CS, màu ghi Bạc, số seri CNU2529101, Đã qua sử dụng và 01 (một) túi xách màu Đen, kích thước 30 x 40cm, trên mặt túi xách ghi chữ “Laptop88.vn”, Đã qua sử dụng. Quá trình Điều tra, Cơ quan Điều tra trả lại cho chủ sở hữu là chị Đỗ Thị Quỳnh Th (sinh năm 1995, HKTT: Xóm Thịnh Khánh, xã Dân Tiến, huyện Võ Nhai, tỉnh TH) quản lý, sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu S Đen, không gắn Biên kiểm soát, số khung RLHHC1213DY361185, số máy: HC12E5360391, xe Đã qua sử dụng. Quá trình Điều tra xác Định chiếc xe máy là vật chứng của vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại xóm 3, xã Cù Vân, huyện Đại Từ, tỉnh TH. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố TH Đã Bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đại Từ Điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

- 01 (một) áo cộc tay có cổ, loại áo phông, trên phần cổ áo ghi chữ “FASVIN”; 01 (một) áo sơ mi dài tay, màu Đen, mặt trong ghi chữ “DUY SHOP”; 01 (một) quần Bò dài, màu ghi xám, mặt trong ghi chữ “JEAN” và số “31”; 01 (một) Đôi dép có quai, màu Đen, trên dép ghi chữ “Chaco” và 01 khẩu trang màu xanh Đen, trên mặt ghi chữ “TNG” màu trắng thu giữ của Nguyễn Đức S; 01 (một) Đôi giày vải, màu ghi xám, dưới Đế giày ghi chữ “LEVO”; 01 (một) mũ Bảo hiểm thời trang Bằng nhựa, trên mũ Bảo hiểm có Biểu tượng “Nike”, màu Đen, Đã qua sử dụng; 01 (một) quần chun Bằng vải, trên quần ghi chữ “Adidas” màu trắng, quần màu Đen, hai Bên quần có một số sọc vải màu trắng; 01 (một) áo phao màu

xanh rêu, mặt trong màu Đen, không có mũ gắn liền, trên cổ áo phía trong ghi chữ “ZAZA BASIC” thu giữ của Vũ Ngọc H.

Hiện Đang Được Bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TH chờ xử lý.

Về dân sự, chị Đỗ Thị Quỳnh Th sau khi nhận lại Đủ tài sản của mình không có yêu cầu Đề nghị gì. Anh Đỗ Văn Liêm yêu cầu Nguyễn Đức S và Lê Văn Hg Bồi thường số tiền 12.000.000 Đồng (Mười hai triệu Đồng). Anh Đặng Quang T yêu cầu Nguyễn Đức S và Lê Văn Hg Bồi thường số tiền 4.100.000 Đồng (Bốn triệu một trăm nghìn Đồng). Anh Lăng Văn Hg yêu cầu Nguyễn Đức S và Vũ Ngọc H Bồi thường số tiền 10.000.000 Đồng (Mười triệu Đồng). Chị Nguyễn Thị Ngọc Anh yêu cầu Nguyễn Đức S Bồi thường 7.050.000 Đồng (Bảy triệu không trăm năm mươi nghìn Đồng). Anh Nguyễn Mạnh Cường yêu cầu Nguyễn Đức S Bồi thường số tiền 7.000.000 Đồng (Bảy triệu Đồng). Anh Nguyễn Hữu K yêu cầu Nguyễn Đức S Bồi thường số tiền 19.000.000 Đồng (Mười chín triệu Đồng). Hiện các Bị can chưa Bồi thường.

Anh Đỗ Hg H1 không có yêu cầu Đề nghị gì.

Tại Bản cáo trạng số 451/CT- VKSTPTN ngày 09/9/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH Đã quyết Định truy tố Nguyễn Đức S, Lê Văn Hg, Vũ Ngọc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà các Bị cáo S, H, Hg khai nhận toàn Bộ hành vi Đúng như lời khai tại Cơ quan Điều tra và Bản cáo trạng mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH giữ nguyên Bản cáo trạng, Đề nghị Hội Đồng xét xử tuyên Bỏ các Bị cáo Nguyễn Đức S, Lê Văn Hg, Vũ Ngọc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Đề nghị: - Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Đức S từ 30 tháng Đến 36 tháng tù; Không áp dụng hình phạt Bổ sung là hình phạt tiền Đối với Bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Vũ Ngọc H từ 24 tháng Đến 30 tháng tù; Không áp dụng hình phạt Bổ sung là hình phạt tiền Đối với Bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Văn Hg từ 24 tháng Đến 30 tháng tù; Không áp dụng hình phạt Bổ sung là hình phạt tiền Đối với Bị cáo.

\* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại: chị Đỗ Thị Quỳnh Th sau khi nhận lại Đủ tài sản của mình không có yêu cầu Đề nghị gì.

+ Buộc Nguyễn Đức S và Lê Văn Hg pH1 liên Đới Bồi thường cho anh Đỗ Văn Liêm số tiền 12.000.000 Đồng (Mười hai triệu Đồng)

+ Buộc Nguyễn Đức S và Lê Văn Hg liên Đới Bồi thường cho anh Đặng Quang T số tiền 6.100.000 Đồng (Sáu triệu một trăm nghìn Đồng).

+ Buộc Nguyễn Đức S và Vũ Ngọc H pH1 liên Đới Bồi thường cho anh Lăng Văn Hg số tiền 10.000.000 Đồng (Mười triệu Đồng).

+ Buộc Nguyễn Đức S Bồi thường cho chị Nguyễn Thị Ngọc Anh số tiền 6.000.000 Đồng (Sáu triệu Đồng); Bồi thường cho anh Nguyễn Mạnh Cường số tiền 8.000.000 Đồng (Tám triệu Đồng); Bồi thường cho anh Nguyễn Hữu K số tiền 17.000.000 Đồng (Mười Bảy triệu Đồng).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đỗ Hg H1 không có yêu cầu Đề nghị gì, nên không xem xét.

*Về vật chứng vụ án:*

- 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP EliteBook 8460P CS, màu ghi Bạc, số seri CNU2529101, Đã qua sử dụng và 01 (một) túi xách màu Đen, kích thước 30 x 40cm, trên mặt túi xách ghi chữ “Laptop88.vn”, Đã qua sử dụng. Quá trình Điều tra, Cơ quan Điều tra trả lại cho chủ sở hữu là chị Đỗ Thị Quỳnh Th (sinh năm 1995, HKTT: Xóm Thịnh Khánh, xã Dân Tiến, huyện Võ Nhai, tỉnh TH) quản lý, sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu S Đen, không gắn Biển kiểm soát, số khung RLHHC1213DY361185, số máy: HC12E5360391, xe Đã qua sử dụng. Quá trình Điều tra xác Định chiếc xe máy là vật chứng của vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại xóm 3, xã Cù Vân, huyện Đại Từ, tỉnh TH. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố TH Đã Bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đại Từ Điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo cộc tay có cổ, loại áo phông, trên phần cổ áo ghi chữ “FASVIN”; 01 (một) áo sơ mi dài tay, màu Đen, mặt trong ghi chữ “DUY SHOP”; 01 (một) quần Bò dài, màu ghi xám, mặt trong ghi chữ “JEAN” và số “31”; 01 (một) Đôi dép có quai, màu Đen, trên dép ghi chữ “Chaco” và 01 khẩu trang màu xanh Đen, trên mặt ghi chữ “TNG” màu trắng thu giữ của Nguyễn Đức S;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Đôi giày vải, màu ghi xám, dưới Đế giày ghi chữ “LEVO”; 01 (một) mũ Bảo hiểm thời trang Bằng nhựa, trên mũ Bảo hiểm có Biểu tượng “Nike”, màu Đen, Đã qua sử dụng; 01 (một) quần chun Bằng vải, trên quần ghi chữ “Adidas” màu trắng, quần màu Đen, hai Bên quần có một số sọc vải màu trắng; 01 (một) áo phao màu xanh rêu, mặt trong màu Đen, không có mũ gắn liền, trên cổ áo phía trong ghi chữ “ZAZA BASIC” thu giữ của Vũ Ngọc H.

\* Về án phí: Các Bị cáo pH1 chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy Định pháp luật.

Trong phần tranh luận: Các Bị cáo không có ý kiến tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát. Các Bị cáo nói lời sau cùng Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án Đã Được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội Đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết Định tố tụng trong Điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết Định tố tụng của Cơ quan Điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH, của Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố Đã thực hiện Đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy Định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra cũng như tại phiên tòa Bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết Định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do Đó các hành vi, quyết Định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng Đã Được thực hiện Điều hợp pháp.

[2] . Về hành vi phạm tội của các Bị cáo: Lời khai nhận tội của các Bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của các Bị cáo tại cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu Được và các chứng cứ tài liệu khác Được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án. Hội Đồng xét xử có Đủ căn cứ xác Định:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân, Nguyễn Đức S, Lê Văn Hg, Vũ Ngọc H là các Đối tượng không có nghề nghiệp và thu nhập ổn Định, do không có tiền Để tiêu xài cá nhân nên Đã lợi dụng sơ hở của người dân Để trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

*Vụ thứ nhất:* Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 04/11/2019, tại khu vực tổ 4, phường Tân Thịnh, thành phố TH, Nguyễn Đức S, Lê Văn Hg Đã trộm cắp 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Inspiron 3542 core i5, màu Đen và 01 (một) chiếc Ba lô màu Đen của anh Đặng Văn T có tổng giá trị 3.520.000 Đồng (Ba triệu năm trăm hai mươi nghìn Đồng); 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 3508 i3 8145U của anh Đỗ Văn Liêm giá trị là 10.000.000 Đồng (Mười triệu Đồng). Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 13.520.000 Đồng (Mười Ba triệu năm trăm hai mươi nghìn Đồng). Sau Đó S cất 02 (hai) chiếc máy tính xách tay vào trong Ba lô rồi Bán cho anh Đỗ Hg H1 là chủ cửa hàng máy tính HKC thuộc tổ 15, phường Quang Trung, thành phố TH với giá 6.000.000 Đồng (Sáu triệu Đồng). Chiếc Ba lô S Để tại cửa hàng không mang về. S và Hg chia nhau mỗi người số tiền 3.000.000 Đồng (Ba triệu Đồng) và tiêu xài cá nhân hết.

*Vụ thứ hai:* Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 13/12/2019, tại khu vực ký túc xá Thanh Phương thuộc xóm Nước Hai, xã Quyết Thắng, thành phố TH, Nguyễn Đức S, Vũ Ngọc H đã trộm cắp 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Dell Vostro 3568 i5, màu Đen của anh Lăng Văn Hg trị giá 6.000.000 Đồng (Sáu triệu Đồng). Sau đó S và H mang máy tính Đến cửa hàng máy tính HKC thuộc tổ 15, phường Quang Trung, thành phố TH Bán cho anh Đỗ Hg H1 với giá 3.000.000 Đồng (Ba triệu Đồng) và chia nhau mỗi người 1.500.000 Đồng (Một triệu năm trăm nghìn Đồng), số tiền trên cả hai Đã tiêu xài cá nhân hết.

*Vụ thứ Ba:* Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 10/3/2020, tại khu vực tổ 04, phường Tân Thịnh, thành phố TH, Nguyễn Đức S trộm cắp 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Asus K55A, màu Đen trị giá 5.000.000 Đồng (Năm triệu Đồng) của anh Nguyễn Mạnh Cường và 01 (một) chiếc Ba lô màu xám Bên trong chiếc Ba lô có 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Asus K43E, màu nâu Đen trị giá 2.000.000 Đồng (Hai triệu Đồng) của chị Nguyễn Thị Ngọc A. Sau đó S Đến cửa hàng máy tính HKC thuộc tổ 15, phường Quang Trung, thành phố TH Bán số tài sản trên cho một người phụ nữ không rõ tên, tuổi Địa chỉ với giá 2.300.000 Đồng (Hai triệu Ba trăm nghìn Đồng). S Đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết. Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 7.000.000 Đồng (Bảy triệu Đồng).

*Vụ thứ tư:* Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 30/4/2020, tại khu vực tổ 2, phường Tân Thịnh, thành phố TH, Nguyễn Đức S trộm cắp 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS K55VD, core i3, Ram 4GB, màu Đen, còn hoạt Động Bình thường, Đã qua sử dụng trị giá 2.000.000 Đồng (Hai triệu Đồng) và 01 (một) cây máy tính Để Bàn, CPU Inter, Core i7 8700, Ram 8GB, có lắp một số thiết Bị linh kiện, màu Đen, còn hoạt Động Bình thường, Đã qua sử dụng trị giá 10.000.000 Đồng (Mười triệu Đồng) của anh Nguyễn Hữu K. Sau đó S mang tài sản vừa trộm cắp Được Đến cửa hàng máy tính HKC thuộc tổ 15, phường Quang Trung, thành phố TH Bán cho anh Đỗ Hg H1 với giá 4.000.000 Đồng (Bốn triệu Đồng). Số tiền này S Đã sử dụng tiêu xài hết. Tổng trị giá tài sản thiệt hại là 12.000.000 Đồng (Mười hai triệu Đồng).

*Vụ thứ năm:* Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 27/5/2020, tại khu vực tổ 5, phường Phú Xá, thành phố TH, Nguyễn Đức S có hành vi trộm cắp 01 (một) máy tính xách tay nhãn hiệu HP EliteBook 8460P CS, màu ghi Bạc, số seri CNU2529101, Đã qua sử dụng trị giá 2.800.000 Đồng (Hai triệu tám trăm nghìn Đồng) Đặt trong túi xách màu Đen trị giá 50.000 Đồng (Năm mươi nghìn Đồng) của chị Đỗ Thị Quỳnh Th. Sau đó S Bán chiếc máy tính cho một nam nhân viên không rõ lai lịch, Địa chỉ tại cửa hàng máy tính HKC thuộc tổ 15, phường Quang Trung, thành phố TH, nhưng do kiểm tra máy không lên nguồn nên S lấy trước số tiền 200.000 Đồng (Hai trăm nghìn Đồng) của nam nhân viên này và hẹn sẽ quay lại Để thỏa thuận mua Bán sau. Số tiền trên S Đã tiêu xài cá nhân hết. Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 2.850.000 Đồng (Hai triệu tám trăm năm mươi nghìn Đồng).

Tổng tài sản S trộm cắp trong các vụ án trên là 41.370.000 Đồng (Bốn mươi một triệu Ba trăm Bảy mươi nghìn Đồng).

Tổng giá trị tài sản Hg trộm cắp cùng với S trong vụ án này là: 13.520.000 Đồng

Tổng giá trị tài sản H trộm cắp cùng với S trong vụ án này là: 6.000.000 Đồng

Hành vi nêu trên của các Bị cáo Đã Đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy Định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3]. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố Bị cáo theo tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ.

Nội dung Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy Định như sau:

*“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 Đồng Đến dưới 50.000.000 Đồng... thì Bị phạt cải tạo không giam giữ Đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng Đến 03 năm.”*

[4] . Về tính chất, mức Độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các Bị cáo Được hưởng:

- Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của các Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm Đến quyền sở hữu Đối với tài sản của công dân Được pháp luật Bảo vệ.

Đối chiếu với các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy, các Bị cáo có nhân thân rất xấu, Đã từng nhiều lần Bị Tòa án xét xử về các tội do lỗi cố ý, tuy Được xóa án tích, nhưng các Bị cáo không lấy Đó làm Bài học tu dưỡng Bản thân, tiếp tục Đi vào con Đường phạm tội. Bị cáo S liên tiếp gây ra 05 vụ trộm cắp tài sản thuộc trường hợp “ Phạm tội từ hai lần trở lên” nên S pH1 chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy Định tại Điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Hg, H không pH1 chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy Định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa Bị cáo S, H, Hg Đã khai Báo thành khẩn, ăn năn hối lỗi về hành vi của mình nên Được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy Định tại Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt: Để Đảm Bảo tính nghiêm minh của luật pháp cần áp dụng mức hình phạt tù cách ly các Bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất Định mới có tác dụng giáo dục Bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

Với tính chất, mức Độ hành vi và nhân thân của các Bị cáo, cần pH1 có mức hình phạt nghiêm khắc Đối với các Bị cáo mới có tác dụng giáo dục Bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Mức hình phạt và vị Đại diện viện kiểm sát Đề nghị Đối với các Bị cáo là phù hợp và cần Được chấp nhận.

Trong vụ án này, Ngày 04/11/2019 Bị cáo S thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cùng với Bị cáo Hg, ngày 13/12/2019 Bị cáo S thực hiện hành vi trộm cắp

cùng với Bị cáo Vũ với vai trò Đồng phạm. Xét vai trò thực hiện hành vi phạm tội của S với Hg ngày 4/11/2019 và S với H ngày 13/12/2019 trong vụ án này là ngang nhau, vì vậy hội Đồng xét xử căn cứ vào mức Độ, hành vi của từng Bị cáo Để xem xét có mức hình phạt tương xứng Đối với các Bị cáo.

- Về hình phạt Bổ sung: Lễ ra cần áp dụng hình phạt Bổ sung là phạt tiền Đối với Bị cáo, nhưng xét thấy Bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản gì riêng nên không áp dụng hình phạt Bổ sung Đối với Bị cáo theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: - Bị hại chị Đỗ Thị Quỳnh Th sau khi nhận lại Đủ tài sản của mình không có yêu cầu Đề nghị gì nên không xem xét.

- Đối với những tài sản trộm cắp Được của anh Đặng Quang T, anh Đỗ Văn Liêm, anh Lăng Văn Hg, chị Nguyễn Thị Ngọc Anh, anh Nguyễn Mạnh Cường, anh Nguyễn Hữu K các Bị cáo Đã Bán lấy tiền tiêu xài cá nhân hết. Những người Bị hại Đề có yêu cầu các Bị cáo pH1 Bồi thường. Tại phiên tòa các Bị cáo nhất trí Bồi thường theo yêu cầu của các Bị hại, do vậy cần Buộc các Bị cáo pH1 Bồi thường cụ thể như sau:

+ Buộc Nguyễn Đức S và Lê Văn Hg pH1 liên Đới Bồi thường cho anh Đỗ Văn Liêm số tiền 12.000.000 Đồng (Mười hai triệu Đồng), mỗi Bị cáo 6.000.000 Đồng.

+ Buộc Nguyễn Đức S và Lê Văn Hg liên Đới Bồi thường cho anh Đặng Quang T số tiền 6.100.000 Đồng (Sáu triệu một trăm nghìn Đồng), mỗi Bị cáo 3.050.000 Đồng

+ Buộc Nguyễn Đức S và Vũ Ngọc H pH1 liên Đới Bồi thường cho anh Lăng Văn Hg số tiền 10.000.000 Đồng (Mười triệu Đồng), mỗi Bị cáo 5.000.000 Đồng.

+ Buộc Nguyễn Đức S Bồi thường cho chị Nguyễn Thị Ngọc Anh số tiền 6.000.000 Đồng (Sáu triệu Đồng); Bồi thường cho anh Nguyễn Mạnh Cường số tiền 8.000.000 Đồng (Tám triệu Đồng); Bồi thường cho anh Nguyễn Hữu K số tiền 17.000.000 Đồng (Mười Bảy triệu Đồng).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đỗ Hg H1 không có yêu cầu Đề nghị gì nên không xem xét.

[7]. Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu HP EliteBook 8460P CS, màu ghi Bạc, số seri CNU2529101, Đã qua sử dụng và 01 (một) túi xách màu Đen, kích thước 30 x 40cm, trên mặt túi xách ghi chữ “Laptop88.vn”, Đã qua sử dụng. Quá trình Điều tra, Cơ quan Điều tra trả lại cho chủ sở hữu là chị Đỗ Thị Quỳnh Th (sinh năm 1995, HKTT: Xóm Thịnh Khánh, xã Dân Tiến, huyện Võ Nhai, tỉnh TH) quản lý, sử dụng.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu S Đen, không gắn Biển kiểm soát, số khung RLHHC1213DY361185, số máy: HC12E5360391, xe Đã qua sử dụng. Quá trình Điều tra xác Định chiếc xe máy là vật chứng của vụ trộm cắp tài sản xảy ra tại xóm 3, xã Cù Vân, huyện Đại Từ, tỉnh TH. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố TH Đã Bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Đại Từ Điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

- 01 (một) áo cộc tay có cổ, loại áo phông, trên phần cổ áo ghi chữ “FASVIN”; 01 (một) áo sơ mi dài tay, màu Đen, mặt trong ghi chữ “DUY SHOP”; 01 (một) quần Bò dài, màu ghi xám, mặt trong ghi chữ “JEAN” và số “31”; 01 (một) Đôi dép có quai, màu Đen, trên dép ghi chữ “Chaco” và 01 khẩu trang màu xanh Đen, trên mặt ghi chữ “TNG” màu trắng thu giữ của Nguyễn Đức S. Những vật chứng này Đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy

- 01 (một) Đôi giày vải, màu ghi xám, dưới Đế giày ghi chữ “LEVO”; 01 (một) mũ Bảo hiểm thời trang Bằng nhựa, trên mũ Bảo hiểm có Biểu tượng “Nike”, màu Đen, Đã qua sử dụng; 01 (một) quần chun Bằng vải, trên quần ghi chữ “Adidas” màu trắng, quần màu Đen, hai Bên quần có một số sọc vải màu trắng; 01 (một) áo phao màu xanh rêu, mặt trong màu Đen, không có mũ gắn liền, trên cổ áo phía trong ghi chữ “ZAZA BASIC” thu giữ của Vũ Ngọc H. Những vật chứng này Đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về các vấn Đề khác: Đối với anh Đỗ Hg H1 là người mua máy tính xách tay của Bị can Nguyễn Đức S nhưng anh H1 không Biết là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố TH không xử lý Đối với anh H1.

Đối với người phụ nữ Đã mua máy tính Nguyễn Đức S trộm cắp của anh Cường và chị Ngọc Anh, quá trình Điều tra không xác Định Được nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ làm rõ Để xử lý.

Đối với người nhân viên làm việc tại cửa hàng của anh Đỗ Hg H1 Đã mua máy tính S trộm cắp của chị Th, quá trình Điều tra không xác Định Được nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ làm rõ Để xử lý.

Quá trình Điều tra, anh Đặng Văn T khai Bị mất số tiền 500.000 Đồng (Năm trăm nghìn Đồng) và 01 (một) dây chuyền Bạc, chị Nguyễn Thị Ngọc Anh khai Bị mất số tiền 950.000 Đồng (Chín trăm năm mươi nghìn Đồng) Để trong Ba lô. Tại Cơ quan Điều tra Bị can S khai không kiểm tra nên không Biết có tài sản trong Ba lô hay không. Do vậy, Cơ quan Điều tra sẽ Điều tra làm rõ xử lý sau.

[9]. Về án phí: Các Bị cáo pH1 chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy Định pháp luật.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án theo quy Định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. *Tuyên BỐ:* Bị cáo Nguyễn Đức S, Vũ Ngọc H, Lê Văn Hg phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”

Căn cứ : Khoản 1 Điều 173, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58 Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Đức S : **33** ( Ba mươi Ba ) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 30/5/2020.

Căn cứ : Khoản 1 Điều 173, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Vũ Ngọc H : **21** ( Hai mươi một ) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 05/06/2020.

Căn cứ : Khoản 1 Điều 173, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Lê Văn Hg : **24** ( Hai mươi Bốn ) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 31/5/2020.

Áp dụng Điều 329 BLTTHS năm 2015: Quyết Định tạm giam các Bị cáo **45** (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án Để Đảm Bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; khoản 2, Điều 357, 468, 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật dân sự 2015:

+ Buộc Nguyễn Đức S và Lê Văn Hg pH1 liên Đới Bồi thường cho anh Anh Đỗ Văn Liêm số tiền 12.000.000 Đồng (Mười hai triệu Đồng). Mỗi Bị cáo pH1 Bồi thường 6.000.000Đ( Sáu triệu Đồng)

+ Buộc Nguyễn Đức S và Lê Văn Hg liên Đới Bồi thường cho anh Đặng Quang T số tiền 6.100.000 Đồng (Sáu triệu một trăm nghìn Đồng). Mỗi Bị cáo pH1 Bồi thường 3.050.000Đ(Ba triệu không trăm năm mươi nghìn Đồng).

+ Buộc Nguyễn Đức S và Vũ Ngọc H liên Đới Bồi thường cho anh Lăng Văn Hg số tiền 10.000.000 Đồng (Mười triệu Đồng). Mỗi Bị cáo pH1 Bồi thường 5.000.000Đ(Năm triệu Đồng).

+ Buộc Nguyễn Đức S Bồi thường cho chị Nguyễn Thị Ngọc Anh số tiền 6.000.000 Đồng (Sáu triệu Đồng); Bồi thường cho anh Nguyễn Mạnh Cường số tiền 8.000.000 Đồng (Tám triệu Đồng); Bồi thường cho anh Nguyễn Hữu K số tiền 17.000.000 Đồng (Mười Bảy triệu Đồng).

- Bị hại chị Đỗ Thị Quỳnh Th sau khi nhận lại Đủ tài sản của mình không có yêu cầu Đề nghị gì nên không xem xét.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Đỗ Hg H1 không có yêu cầu Đề nghị gì nên không xem xét.

*Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật cho Đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, thì hàng tháng Bên pH1 thi hành án còn pH1 chịu khoản tiền lãi của số tiền còn pH1 thi hành án theo mức lãi suất Bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy Định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.*

Trường hợp Bản án, Quyết Định Được thi hành theo quy Định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người Được thi hành án, người pH1 thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc Bị cưỡng chế thi hành án theo quy Định tại các Điều 6, 7, 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án Được thực hiện theo quy Định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### 3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo cộc tay có cổ, loại áo phông, trên phần cổ áo ghi chữ “FASVIN”, Đã qua sử dụng; 01 (một) áo sơ mi dài tay, màu Đen, mặt trong ghi chữ “DUY SHOP” Đã qua sử dụng; 01 (một) quần Bò dài, màu ghi xám, mặt trong ghi chữ “JEAN” và số “31” Đã qua sử dụng; 01 (một) Đôi dép có quai, màu Đen, trên dép ghi chữ “Chaco” Đã qua sử dụng và 01 khẩu trang màu xanh Đen, trên mặt ghi chữ “TNG” màu trắng Đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Đức S.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) Đôi giày vải, màu ghi xám, dưới Đế giày ghi chữ “LEVO” Đã qua sử dụng; 01 (một) mũ Bảo hiểm thời trang Bằng nhựa, trên mũ Bảo hiểm có Biểu tượng “Nike” màu Đen, Đã qua sử dụng; 01 (một) quần chun Bằng vải, trên quần ghi chữ “Adidas” màu trắng, quần màu Đen, hai Bên quần có một số sọc vải màu trắng Đã qua sử dụng; 01 (một) áo phao màu xanh rêu, mặt trong màu Đen, không có mũ gắn liền, trên cổ áo phía trong ghi chữ “ZAZA BASIC”, Đã qua sử dụng thu giữ của Vũ Ngọc H.

*(Toàn Bộ vật chứng theo Biên Bản giao nhận vật chứng, tài sản số 490 ngày 10/09/2020 tại Chi cục THADS thành phố TH, tỉnh TH)*

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án; Buộc các Bị cáo pH1 nộp 200.000Đ(Hai trăm nghìn Đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước. Bị cáo S pH1 chịu: 2.252.500Đ( Hai triệu hai trăm năm mươi hai nghìn năm trăm Đồng) án phí dân sự sơ thẩm; Bị cáo H pH1 chịu: 300.000 Đ(Ba trăm nghìn Đồng) án phí dân sự sơ thẩm; Bị cáo Hg pH1 chịu: 452.500Đ( Bốn trăm năm mươi hai nghìn, năm trăm Đồng) án phí dân sự sơ thẩm vào Ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, các Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng Đạt Bản án hoặc ngày niêm yết Bản án theo quy Định.

*Nơi nhận:*

- VKSND TP. TH;
- Công an TP. TH;
- TAND tỉnh TH;
- THADS TP. TH;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh TH;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Anh Thư**

*Nơi nhận:*

- VKSND TP. TH;
- Công an TP. TH;
- TAND tỉnh TH;
- THADS TP. TH;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh TH;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Anh Thư**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Nguyễn Anh Thư**

TAND TP. TH  
TỈNH TH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

*TH, ngày 19 tháng 03 năm 2019*

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi..... giờ.....ngày 19 tháng 03 năm 2019

Tại: Phòng nghị án – Tòa án nhân dân thành phố TH

Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Anh Thư

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phạm Lành

2. Bà Trần Kim Liên

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 86/2019/TLST - HS ngày 01 tháng 02 năm 2019 Đối với:

Họ và tên: Nguyễn Văn Tuấn, sinh ngày 02 tháng 01 năm 1983.

Tên gọi khác: Không

Nơi Đăng ký NKTT: Thôn Đại Trà, xã Đông Phương, huyện Kiến Thụy, thành phố H1 Phòng.

Căn cứ các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu Đã Được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy Định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC  
VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. *Về tội danh*: Tuyên Bỏ Bị cáo Nguyễn Văn Tuấn phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Kết quả Biểu quyết 3/3.

2. *Về Điều luật áp dụng* : Căn cứ Điểm B, khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự

Kết quả Biểu quyết 3/3.

3. *Về mức hình phạt*:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Tuấn: 18 Mươi tám ) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày Bị cáo Đi thi hành án. Không áp dụng hình phạt Bỏ sung Đối với Bị cáo.

Kết quả Biểu quyết 3/3.

4. *Về các vấn Đề khác*:

\* *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01(một) cặp vải màu Đen nhãn hiệu thủ Đô vàng kích thước 50cm x 40cm x 15 cm, Bên trong có 01 cặp trình kí giả da màu Đỏ kích thước khoảng 30cm x 40cm.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 05(năm) hộp Bút Bi nhãn hiệu lần lượt là: Plog; Plog; Winner; Tizo; Hoa Việt.

*Vật chứng hiện Đang lưu giữ, Bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TH theo Biên Bản giao nhận vật chứng, tài sản số 95 ngày 04/01/2019).*

\* *Về trách nhiệm dân sự*: Tài sản Đã trả lại cho người Bị hại nên không xem xét

\* *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016, Buộc Bị cáo pH1 nộp 200.000 Đồng (Hai trăm nghìn Đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

\* *Về quyền kháng cáo*: Án xử công khai sơ thẩm, Bị cáo, Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng Đạt Bản án hoặc ngày niêm yết Bản án theo quy Định.

Kết quả Biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ..... phút, ngày 19 tháng 03 năm 2019

Biên Bản nghị án Đã Được Đọc lại cho tất cả các thành viên Hội Đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Nguyễn Anh Thư**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Nguyễn Anh Thư**

**Nguyễn Anh Thư**

## **BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Hồi 11 giờ 30 phút, ngày 13 tháng 8 năm 2018

Tại Tòa án nhân dân thành phố TH, tỉnh TH

Hội Đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Huy Hưởng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mai Hoa, ông Nguyễn Quang Huy

Tiến hành nghị án vụ án hình sự thụ lý số 302/2018 /HSST ngày 18/7/2018 đối với các Bị cáo Nông Văn Luân, Hà Sỹ Phúc

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;

*Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy Định của pháp luật.*

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về tội danh: Các Bị cáo Nông Văn Luân, Hà Sỹ Phúc phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Kết quả Biểu quyết: 3/3.

2. Về mức hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, Điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt Nông Văn Luân 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày Bị Bắt tạm giam ngày 11/5/2018.

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự Quyết Định tạm giam Bị cáo Nông Văn Luân 45 ngày kể từ ngày tuyên án Để Đảm Bảo thi hành án.

Căn cứ khoản 4 Điều 91, Điều 96 Bộ luật hình sự, không áp dụng hình phạt Đối với Bị cáo Hà Sỹ Phúc.

- Áp dụng Biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng Đối với Bị cáo Hà Sỹ Phúc 12 (mười hai) tháng. Thời hạn chấp hành Biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng tính từ ngày chấp hành Bản án.

Kết quả Biểu quyết: 3/3

3. Về các vấn đề khác:

- Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 03 chìa khóa xe mô tô Đã qua sử dụng do Nông Văn Luân giao nộp Đang Được Bảo quản tại kho vật chứng của chi Cục thi hành án dân sự thành phố TH chờ xử lý.

- Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án; Buộc Bị cáo Nông Văn Luân, Hà Sỹ Phúc, mỗi Bị cáo pH1 nộp 200.000Đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả Biểu quyết: 3/3

- Về quyền kháng cáo: Các Bị cáo, người Đại diện cho Bị cáo, người Bào chữa cho Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng Đạt Bản án hoặc ngày niêm yết Bản án theo quy Định.

Kết quả Biểu quyết: 3/3

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Đồng Huy Hưởng**